

KẾ HOẠCH

**Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Chương trình
mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31/10/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 03/2023/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Gia Lai về phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức hỗ trợ cụ thể đối với từng nhóm đối tượng tham gia học chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã khóa I kỳ họp thứ Hai (chuyên đề) về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực

hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Grai về việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã Ia Grai xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp sinh sống trên địa bàn xã.
- Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống, giúp người dân có việc làm ổn định và vươn lên thoát nghèo một cách bền vững.
- Trang bị cho lao động nông thôn kỹ năng nghề nghiệp, kịp thời nắm bắt những kiến thức khoa học công nghệ mới cho người lao động, có khả năng thực hành và hướng dẫn gia đình, cộng đồng áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tự tạo việc làm phát triển kinh tế hộ gia đình.

2. Yêu cầu

- Công tác đào tạo nghề trên địa bàn xã là trách nhiệm chung của cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, tuyên truyền, vận động; trong đó, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Ia Grai là đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện việc giảng dạy.
- Kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch giảm nghèo với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình đạt mục tiêu đề ra.
- Các lớp đào tạo nghề được triển khai phải đúng đối tượng, thời gian, đảm bảo chất lượng, nội dung đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu: Tổ chức đào tạo 02 lớp nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã với 30 học viên/lớp.

2. Đối tượng học nghề: Người học nghề lao động nông thôn thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp đang sinh sống trên địa bàn xã; trong độ tuổi lao động (từ 15-60 tuổi đối với Nam, từ 15-55 tuổi đối với Nữ) chưa qua đào tạo nghề, có trình độ học vấn tối thiểu (biết đọc, biết viết), có sức khỏe phù hợp với nghề cần học và có nhu cầu học nghề.

3. Chính sách hỗ trợ người học nghề: Người học nghề được miễn phí 100% học phí đào tạo, được cung cấp tài liệu học tập, bút vở. Ngoài ra, người học là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, người tàn tật, người có công với cách mạng, người bị thu hồi đất canh tác được hỗ trợ mức tiền ăn 30.000đ/ngày thực học; người học nghề xa nơi cư trú từ 15km trở lên được hỗ trợ tiền đi lại theo giá vé phương tiện đi lại giao thông công cộng 200.000 đồng/người/1 khóa học tùy

vào nghề theo học.

4. Nghề đào tạo, chỉ tiêu, địa điểm

- Lớp thứ nhất: Nhóm nghề phi nông nghiệp.
- Địa điểm dạy học dự kiến: Nhà sinh hoạt cộng đồng làng Bék.
- Lớp thứ hai: Nhóm nghề nông nghiệp.
- Địa điểm dạy học dự kiến: Nhà sinh hoạt cộng đồng làng Ngai Yố.
- Số lượng: 02 lớp với 30 học viên/lớp.

5. Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí được phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Thẩm định, phê duyệt danh sách người học đăng ký học nghề; danh sách cấp hỗ trợ tiền ăn cho học viên sau khi kết thúc khóa đào tạo.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch trên địa bàn xã.
- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã lãnh, chỉ đạo và đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nghề đảm bảo chỉ tiêu cấp trên giao.

- Thực hiện việc quản lý đào tạo; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

2. Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội thẩm định dự toán kinh phí đào tạo nghề trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt; hướng dẫn cơ sở đào tạo quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo đúng quy định.

3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Ia Grai

- Bố trí đội ngũ giáo viên hoặc người dạy nghề có chuyên môn, tay nghề, kinh nghiệm thực tế về nghề để tổ chức đào tạo nghề theo quy định.
- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện dạy nghề phù hợp với nghề để tổ chức đào tạo và số lượng người học.
- Xây dựng và sử dụng chương trình, tài liệu dạy nghề của nghề được phê duyệt phù hợp với đặc điểm sản xuất, kinh doanh hoặc quy trình sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi cũng như điều kiện của người học; trong đó, chương trình phải xác định rõ thời gian đào tạo và thời gian thực học cho từng nghề.
- Tổ chức dạy nghề theo đúng chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy đã được phê duyệt. Tổ chức kiểm tra kết thúc mô đun, công nhận tốt nghiệp đối với người học thực hiện theo quy định của chương trình dạy nghề; cấp chứng chỉ theo quy định.

4. Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao Ia Grai: Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xã trong việc tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về công tác đào tạo nghề, kết hợp đưa tin, bài viết về các hoạt động đào tạo nghề của xã trên các phương tiện thông tin để nhân dân biết, tích cực tham gia hưởng ứng.

5. Ban nhân dân các thôn, làng tổ dân phố

- Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Ia Grai bố trí địa điểm tổ chức mở lớp, đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ

chức đào tạo.

- Tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Lập danh sách theo dõi, thống kê số người đã học nghề, số người có việc làm, số hộ thoát nghèo, số hộ trở thành hộ có thu nhập khá sau khi học nghề.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh(b/c);
- TTr. Đảng ủy xã;
- TTr. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng VHXX xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm VHNTTT Ia Grai;
- Trung tâm GDNN-GDTX Ia Grai;
- Thôn, làng, Tổ dân phố;
- Lưu VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đính